

Số: 24/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 22 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2025/TLST-DS, ngày 03 tháng 6 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: 1. Bà **Lê Thị Ngọc H**, sinh năm 1983.

2. Ông **Đặng Hoàng Thanh B**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp L, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Ông Đặng Hoàng Thanh B ủy quyền cho bà Lê Thị Ngọc H tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền ngày 24/6/2025.

- *Bị đơn*: 1. Bà **Huỳnh Thị D**, sinh năm 1978.

2. Ông **Lê Văn V**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp H, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn V, bà Huỳnh Thị D thừa nhận còn nợ ông Đặng Hoàng Thanh B, bà Lê Thị Ngọc H số tiền 249.250.000 đồng (Hai trăm bốn mươi chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), bao gồm 237.381.000 đồng (Hai trăm ba mươi bảy triệu ba trăm tám mươi một nghìn đồng) tiền nợ gốc, 11.869.000 đồng (Mười một triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn đồng) tiền lãi.

Ông Lê Văn V, bà Huỳnh Thị D có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Đặng Hoàng Thanh B, bà Lê Thị Ngọc H số tiền 249.250.000 đồng (Hai trăm bốn mươi chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), bao gồm 237.381.000 đồng (Hai trăm ba mươi bảy triệu ba trăm tám mươi một nghìn đồng) tiền nợ gốc, 11.869.000 đồng (Mười một triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn đồng) tiền lãi. Thời gian, cách thức trả nợ các bên thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:***

- Bà Lê Thị Ngọc H, ông Đặng Hoàng Thanh B được hoàn lại số tiền 6.033.038 đồng (Sáu triệu không trăm ba mươi ba nghìn không trăm ba mươi tám đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011315 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Ông Lê Văn V, bà Huỳnh Thị D có nghĩa vụ liên đới chịu án phí số tiền là 6.231.000 đồng (Sáu triệu hai trăm ba mươi một nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (Phòng GDKT, TT&THA);
- VKSND KV8-Vĩnh Long;
- Phòng THADS KV8-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Long Hồ